

Bản án số: 61/2023/HS-ST

Ngày: 14-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hải Đăng.
- Bà Nguyễn Thị Cương.

Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 14-11-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 02-11-2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **bản Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 09/12; Họ và tên bố: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1958; Họ và tên mẹ: **Trần Thị D**, sinh năm 1961; Vợ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: có 02 con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 01/2013/HSST ngày 10/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong án phí ngày 29/8/2013).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/8/2023, tạm giam từ ngày 05/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh B**.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1989 - (vắng mặt);

Nơi cư trú: **Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 02/8/2023, tại khu vực đường tỉnh lộ 292B thuộc bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với tổ công tác Công an huyện Y tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với: Nguyễn Văn C, sinh năm 1984, ở bản Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ gồm: thu giữ tại túi quần phía trước bên trái C đang mặc 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy) được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98L3-5392. Đầu tranh tại chỗ C khai nhận bên 01 (một) túi nilon màu trắng nêu trên là ma túy Chuyên mua về để sử dụng. Tổ công tác cho C giám sát vật chứng rồi đưa về trụ sở Công an xã T để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Y quyết định trưng cầu giám định vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C. Tại bản kết luận giám định số 1430/KL-KTHS ngày 04/8/2023, của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Heroine (H), khối lượng 0,753 gam.

Quá trình điều tra C khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/8/2023, C một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L3-5392 mượn của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đi đến khu vực xóm S, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt được 01 gói giấy màu trắng, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cầm và đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi về đến khu vực đường T thuộc bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang thì C bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với tổ công tác Công an huyện Y tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên. Ngoài ra, C còn khai nhận ngày 01/8/2023, C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ở đoạn đường gần nhà văn hóa bản Đ, xã X, huyện Y. Việc C tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng Chuyên không trao đổi bàn bạc với ai.

Ngày 02/8/2023, Cơ quan điều tra tiến hành lấy mẫu (nước tiểu) xét nghiệm ma túy đối với C. Kết quả: Chuyên dương tính với chất ma túy heroine.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, do C không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 01/8/2023 tại đoạn đường gần nhà văn hóa bản Đ, xã X, huyện Y. Ngày 28/9/2023, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt hành chính với C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với các đồ vật, tài sản thu giữ, quá trình điều tra xác định được:

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98L3-5392 là của anh **Hoàng Văn T**. Anh **T** không biết **C** mượn xe để đi mua ma túy nên không xử lý. Cơ quan điều tra đã tra cứu xe vật chứng kết quả chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 98L3-5392 không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 14/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Y** đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh **T** chiếc xe kể trên.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-YT ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo **Nguyễn Văn C** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2023.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”: Trong 01 (một) gói giấy màu trắng: Mẫu chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, khối lượng 0,722 gam, loại Heroine (**H**), được hoàn lại sau giám định.

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí HSST cho bị cáo **C**.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra **Công an huyện Y**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện Y**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Hoàng Văn T** đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 02/8/2023, tại đoạn đường **tỉnh lộ 292B thuộc bản M, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang**, Công an huyện Y phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B bắt quả tang **Nguyễn Văn C** đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,753 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Bị cáo tàng trữ trái phép 0,753gam ma túy Heroine, do đó cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 57/CT-VKS-YT, ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm hại đến trật tự công cộng nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn vi phạm Luật phòng chống ma túy, trực tiếp làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Nghiện ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo **C** là người có nhân thân xấu, ngày ngày 10/01/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều

kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho **C**, do **C** không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra để xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với **Nguyễn Văn C** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 01/8/2023 tại đoạn đường gần **nhà văn hóa bản Đ, xã X, huyện Y**. Ngày 28/9/2023, **Công an huyện Y** đã ra Quyết định xử phạt hành chính với **C** về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”: Trong 01 (một) gói giấy màu trắng: Mẫu chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, khối lượng 0,722 gam, loại Heroine (**H**), được hoàn lại sau giám định là vật chứng cấm lưu hành, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98L3-5392 là của anh **Hoàng Văn T**. Anh **T** không biết **C** mượn xe để đi mua ma túy nên không xử lý. Cơ quan điều tra đã tra cứu xe vật chứng kết quả chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 98L3-5392 không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 14/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Y** đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh **T** chiếc xe kể trên là đúng quy định pháp luật.

[9]. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Nguyễn Văn C** theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ vào Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về hình phạt và tội danh: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 02/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo **Nguyễn Văn C**.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu “QT”: Trong 01 (một) gói giấy màu trắng: Mẫu chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon

màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, khối lượng 0,722 gam, loại Heroine (H), được hoàn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Nguyễn Văn C.**

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Thảo